

Bản án số: **06/2023/HNGĐ - ST**

Ngày: 18- 4 - 2023.

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI TỈNH NGHỆ AN

- TH phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Lĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hướng và bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai – Nghệ An.

- Đại diện VKS nhân dân thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đào Giang Lệ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Văn Thị H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khối S, phường QD, thị xã HM, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu TH, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khối S, phường QD, thị xã HM, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Văn Thị H khai:

- Về hôn nhân: Chị Văn Thị H và anh Nguyễn Hữu TH kết hôn và đăng ký kết hôn vào ngày 27/3/2008 tại UBND xã QD, huyện QL, tỉnh Nghệ An nay là UBND phường QD, thị xã HM, tỉnh nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau. Anh TH thường xuyên ghen tuông chị với những người đàn ông khác. Anh TH xúc phạm, tra xét, chất vấn chị nên chị không thể chịu đựng

được vì quá áp lực. Vì thế vợ chồng chị đã ly tH nhiều lần. Mặc dù đã được gia đình hai bên nội ngoại hòa giải, khuyên bàn nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện. Chị cùng hai con về nhà ngoại sinh sống từ tháng 11/2022 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nH không đạt được nên chị Văn Thị H xin ly hôn anh Nguyễn Hữu TH.

- Về con chung: Chị và anh Nguyễn Hữu TH có 02 con chung là Nguyễn Kim NG, sinh ngày 03/02/2009 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 26/11/2012. Ly hôn chị Văn Thị H và anh Nguyễn Hữu TH thống nhất thỏa thuận giao con chung Nguyễn Ngọc H cho chị H nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Kim NG cho anh TH nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của vợ chồng.

- Về quan hệ tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, nợ chung.

Tại bản tự khai, quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn anh Nguyễn Hữu TH khai:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu TH thống nhất về quá trình kết hôn như chị H trình bày ở trên là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, anh có ghen tuông chị H vô cớ. Anh TH thừa nhận xúc phạm, tra khảo chị H nhiều lần dẫn đến chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên nội ngoại hòa giải cho vợ chồng hòa thuận nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh TH không đồng ý ly hôn vì anh TH còn yêu thương chị H và mong muốn vợ chồng đoàn tụ.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Kim NG, sinh ngày 03/02/2009 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 26/11/2012. Ly hôn anh Nguyễn Hữu TH thống nhất thỏa thuận giao con chung Nguyễn Kim NG cho anh TH nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Ngọc H cho chị H nuôi dưỡng. Anh TH không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản: Anh TH không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ tài sản chung, nợ chung của vợ chồng.

Kết quả xác minh tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng của chị Văn Thị H và anh Nguyễn Hữu TH tại UBND phường QD: theo đó nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng của chị H và anh TH là do chị H và anh TH tính tình không hợp nhau. Anh TH ghen tuông vợ vô cớ nên vợ chồng hay xảy ra cãi vã. Chị H đưa hai con về nhà bố mẹ sinh sống nhiều lần. Hiện nay chị H và anh TH đang sống ly thân. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên và ban cán sự khối S hòa giải, khuyên bàn cho vợ chồng đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành.

- Ý kiến của con chung về nguyện vọng được ở với bố hoặc mẹ: Cháu NG xin được ở với anh Nguyễn Hữu TH, cháu H xin được ở với chị Văn Thị H.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử: Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đầy đủ các quy định của BLTTDS.

Nguyên đơn, chấp hành đầu đủ các quy định của BLTTDS. Bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án.

-Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đại diện VKS đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28, 35, 39, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của BLTTDS. Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nH và gia đình. Điều 147 BLTTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí lệ phí tòa án.

Đề nghị HĐXX xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Văn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Hữu TH.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 26/11/2012 cho Văn Thị H nuôi dưỡng. Giao con chung Nguyễn Kim NG, sinh ngày 03/02/2009 cho anh TH chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H và anh TH không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

3. Về quan hệ tài sản: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về án phí: Chị Văn Thị H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là ly hôn, tranh chấp nuôi con, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 của BLTTDS vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nH dân cấp huyện. Bị đơn anh Nguyễn Hữu TH có nơi cư trú tại Khối S, phường QD, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, căn cứ vào khoản 1 Điều 39 của BLTTDS vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nH dân thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An.

[2]. Phiên tòa lần thứ nhất bị đơn anh Nguyễn Hữu TH đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng, Tòa án quyết định hoãn phiên tòa. Phiên tòa lần 2, bị đơn anh Nguyễn Hữu TH được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về hôn nhân: Chị Văn Thị H và anh Nguyễn Hữu TH kết hôn với nhau vào ngày 27/3/2008, tại UBND xã QD, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Nay là UBND phường QD, thị xã HM, tỉnh nghệ An. Đây là hôn nhân hợp pháp. Chị Văn Thị H và anh Nguyễn Hữu TH đều thừa nhận nguyên nhân chị H và anh TH xảy ra mâu thuẫn vợ chồng là do chị H và anh TH tính tình không hợp nhau nên vợ chồng hay xảy ra cãi vã. Anh TH ghen tuông vô cớ, nhiều lần tra hỏi, xúc phạm chị H. Dẫn đến việc chị H và anh TH đã nhiều lần ly thân. Anh TH khai vẫn còn tình cảm với chị H và mong muốn đoàn tụ vợ chồng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy anh TH đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Điều đó được thể hiện bằng việc chị H và anh TH được gia đình hai bên,

Tòa án hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ nhưng mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được. Chị H và anh TH đã sống ly thân nhiều lần, cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Văn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Hữu TH.

[4]. Về con chung: Chị H và anh TH có 02 con chung là Nguyễn Kim NG, sinh ngày 03/02/2009 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 26/11/2012. Xét việc thỏa thuận giao quyền nuôi con chung của chị H và anh TH đã đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung. Đồng thời việc thỏa thuận giao quyền nuôi con chung của chị H và anh TH phù hợp với nguyện vọng của con chung. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung Nguyễn Ngọc H cho chị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung Nguyễn Kim NG cho anh TH trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H và anh TH không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[5]. Về quan hệ tài sản: Chị H và anh TH không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ tài sản chung, nợ chung vợ chồng.

[6]. Về án phí: Chị Văn Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

[7]. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Văn Thị H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Nguyễn Hữu TH vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Văn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Hữu TH. Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2008 quyền số 03 tại UBND xã QD, huyện QL, tỉnh Nghệ An (nay là phường QD, thị xã HM, tỉnh Nghệ An) không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 26/11/2012 cho chị Văn Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung Nguyễn Kim NG, sinh ngày 03/02/2009 cho anh Nguyễn Hữu TH trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Văn Thị H và anh Nguyễn Hữu TH không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Văn Thị H và anh Nguyễn Hữu TH có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về quan hệ tài sản: Chị H và anh TH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Văn Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại chi cục thi H án dân sự thị xã Hoàng Mai theo biên lai số 0003657 ngày 21 tháng 12 năm 2022.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi H theo quy định tại Điều 2 Luật thi H án dân sự, thì người được thi H án, người phải thi H án dân sự có quyền thoả thuận thi H án, quyền yêu cầu thi H án, tự nguyện thi H án hoặc bị cưỡng chế thi H án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi H án dân sự. Thời hiệu thi H án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi H án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Văn Thị H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Nguyễn Hữu TH vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- UBND phường QD
(khi bản án có hiệu lực pháp luật)
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Hồng Lĩnh